TÒAÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày: 30/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Linh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Văn Hiểu - Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu.
Bà Lê Thị Kim Dung - Nghề nghiệp: Chủ tịch Hội phụ nữ xã Phương Công, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Ngọc Kh, sinh ngày: 01/11/2001. Nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Kh và bà Đặng Thị Y; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam ngày 04/3/2021. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại: Cháu Vũ Thị Yến Nh, sinh ngày 02/01/2007 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.
+ Người đại diện hợp pháp của Bị hại:
- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1962 (Vắng mặt).
- Bà Phạm Thị S, sinh năm 1966 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.
+ Người đại diện theo ủy quyền của ông Năm, bà Sáu:
Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1992 (Có mặt).
Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.
+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:
Bà Đinh Thị Thu Trang - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen nhau qua mạng xã hội Facebook từ tháng 8/2020 nên ngày 04/9/2020, cháu Vũ Thị Yến Nh nhắn tin rủ Lê Ngọc Kh đi chơi. Kh đồng ý. Do đang đi làm lăn sơn tại thành phố Hà Nội nên sáng ngày 06/9/2020 Kh bắt xe khách từ Hà Nội về nhà. Khoảng 20h00'cùng ngày, Kh điều khiển xe mô tô BKS: 17A - 81225 của Kh lên khu vực bến xe khách H đứng và nhắn tin cho cháu Nh ra. Gặp nhau, Kh hỏi cháu Nh đi chơi ở đâu thì cháu Nh nói đi đâu cũng được. Kh chở cháu Nh vòng lên xã A, đi theo đường tránh hướng từ xã A về xã Q rồi đi lên đường đê sông T. Khi đi đến khu vực nhà trông coi đê thủy lợi bỏ hoang ở đoạn đường đê thuộc địa phận thôn T, xã Q, thấy đoạn đường tối và vắng người qua lại, Kh xuống xe dựng chân chống rồi đứng quay lưng về phía bờ sông, còn cháu Nh ngồi trên yên xe và quay mặt về phía Kh. Kh ôm và hôn vào môi cháu Nh. Thấy cháu Nh không phản ứng gì nên Kh nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu Nh. Kh đưa tay phải vào trong áo cháu Nh để sờ vào ngực cháu, sau đó định cho tay vào trong quần cháu Nh để sờ âm đạo của cháu thì lúc này có 01 người đàn ông (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) đi bộ hướng từ thôn Trà Lý đến, nên Kh dừng lại lên xe chở cháu Nh đi đến địa điểm khác để tiếp tục quan hệ tình dục với cháu Nh. Kh chở cháu Nh đi được khoảng 400 - 500m đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường bê tông đi vào khu dân cư thôn Trà Lý và đường đê sông Trà Lý, Kh dừng xe ở lề bên phải đường bê tông rẽ vào khu dân cư thôn T. Kh và cháu Nh xuống xe. Cháu Nh đứng dựa mông vào yên xe còn Kh đứng đối diện ôm hôn cháu Nh rồi luồn tay phải qua cạp quần cháu Nh, dùng ngón tay trỏ móc vào âm đạo của cháu Nh. Thấy âm đạo của cháu Nh ướt nên Kh rút tay ra. Sau đó cháu Nh đứng hẳn xuống đất, tự cởi quần ngoài và quần lót của cháu Nh. Kh cũng tự tụt quần xuống đến đầu gối, đứng áp sát vào người cháu Nh rồi dùng tay phải cầm dương vật đã cương cứng của Kh đút vào âm đạo của cháu Nh nhấp ra nhấp vào khoảng 1 - 2 phút thì cháu Nh nói phải về vì bà ngoại chỉ cho đi đến 21giờ. Kh rút dương vật ra, Kh và cháu Nh tự mặc quần áo vào sau đó Kh chở cháu Nh về bến xe khách T.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT- VKSTH ngày 31 tháng 5 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố bị cáo Lê Ngọc Kh về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: " Do có quen biết với cháu Yến Nh từ trước và được sự đồng ý của Cháu Nh nên vào khoảng hơn 20 giờ ngày 06/9/2020 tại khu vực đường đê sông T bị cáo đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục một lần với cháu Nh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông N, bà S là chị V khai: " Chị là Dì ruột của cháu Yến Nh, mẹ cháu Nh đi lao động xuất khẩu tại Cộng hòa Liên bang Đức, bố cháu Nh chấp hành án phạt tù trong trại giam, cháu Nh từ nhỏ đã ở với bố mẹ chị và chị tại Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình. Sau khi sự việc bị cáo Kh và bị cáo Ảnh gây ra, cháu Nh hiện tại sức khỏe đã ổn định nhưng vẫn bị ảnh hưởng về mặt tâm lý, gia đình chị đề nghị Tòa án xét xử nghiêm

minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về phần trách Nhệm dân sự, bố mẹ chị đã nhận đủ số tiền 50.000.000đồng do bị cáo Kh bồi thường thiệt hại cho cháu Nh, gia đình chị không có ý kiến gì về phần bồi thường thiệt hại".

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 145, điểm b, s khoản 1điều 51, điều 50, điều 54, điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Ngọc Kh từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù.

- Về trách Nhệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo Lê Ngọc Kh phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị hại là bà Đinh Thị Thu Trang phát biểu quan điểm thống nhất với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải truy tố đối với bị cáo Kh là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của cháu Yến Nh, gây ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của cháu Nh. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ra một bản án nghiêm minh, thấu tình, đạt lý.

Người đại diện theo ủy quyền của ông N, bà nhất trí với phần trình bày của bà Trang và không tranh luận gì thêm.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: " Bị cáo rất ân hận về hành vi của bị cáo, bị cáo xin lỗi bị hại và gia đình bị hại. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và Người đại diện theo ủy quyền không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Sơ đồ, biên bản khám nghiệm hiện trường, do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tiền Hải lập ngày 30/12/2020.

- Biên bản nhận dạng do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tiền Hải lập ngày 07/01/2021.

- Biên bản đối chất do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tiền Hải lập ngày 01/4/2021.

- Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 25/20/TD ngày 20/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình kết luận: Màng trinh cháu Vũ Thị Yến Nh giãn, đường kính xấp xỉ 2,5cm, hồng. Vị trí 9h, 3h, 11h, 12h, có vết rách cũ khoảng 1- 2 mm từ bờ vực tự do đến gốc màng trinh.

- Phiếu siêu âm ngày 04/02/2021 xác định cháu Vũ Thị Yến Nh không có thai.

- Lời khai của Bị hại là cháu Vũ Thị Yến Nh.

- Đơn tố cáo của chị Nguyễn Thị V là dì ruột của cháu Vũ Thị Yến Nh

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21h00' ngày 06/9/2020, tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường vào thôn T với đường đê sông T thuộc địa phận thôn T, xã Q, huyện H, tỉnh Thái Bình, được sự đồng ý của cháu Vũ Thị Yến Nh sinh ngày 02/01/2007, Lê Ngọc Kh đã 01 lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu Vũ Thị Yến Nh. Tại thời điểm Lê Ngọc Kh thực hiện hành vi phạm tội đối với cháu Nh, cháu Nh được 13 tuổi 08 tháng 04 ngày.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội " Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Điều 145 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

……

4. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm Nhệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến danh dự, nhân phẩm của trẻ em, khách thể luôn được pháp luật bảo vệ, gây hưởng đến tâm sinh lý và sự phát triển bình thường của bị hại, cũng như gây ảnh hưởng đến lối sống đạo đức và thuần phong mỹ tục.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhệm hình sự áp dụng đối với bị cáo: Về nhân thân, bị cáo xuất thân từ người lao động thuần túy, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách Nhệm hình sự : Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội

của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tích cực tác động đến gia đình để tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách Nhệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách Nhệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và các tình tiết có trong hồ sơ vụ án, xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy cần thiết phải xử phạt Bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy Nhên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân bị cáo, nguyên nhân, điều kiện phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách Nhệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo. Xét thấy, Bị cáo có nhân thân tốt, có hai tình tiết giảm nhẹ trách Nhệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vây, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp và thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội

[6]. Về trách Nhệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Bị hại số tiền là 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của Bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu Tòa án giải quyết về phần bồi thường thiệt hại nên cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của đại diện hợp pháp của Bị hại và Bị cáo về phần bồi thường thiệt hại.

[7]. Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8].Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 145, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 54, Điều 38, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc Kh phạm tội " Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Ngọc Kh 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 04/3/2021.

3/ Về trách Nhệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp của Bị hại về việc bị cáo bồi thường thiệt hại cho Bị hại số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

4/ Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc Kh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người đại diện hợp pháp của Bị hại, Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/6/2021).

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người đại diện hợp pháp của Bị hại;
- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Bị hại;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Thị Linh